GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
HỌC VIỆN PHẬT GIÁO VIỆT NAM TẠI TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA XII
THI GIỮA HỌC KỲ 5
KHOA ANH VĂN PHẬT PHÁP (A2)
MÔN: GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ PHẬT GIÁO NGUYÊN THỦY
Giảng viên: SC. TS THÍCH NỮ LIỄU PHÁP

Phòng thi: Ni xá 2 - 102 (Tầng 1).

MSSV: 12119 đến VB2.11507. Sinh viên học tín chỉ.

STT	MSV	HỌ	TÊN	PHÁP DANH	GHI CHÚ
1	12119	Lê Quang	Nhân	T. Quán Minh	
2	12140	Nguyễn Tấn	Phước	T. Thạnh Thông	
3	12145	Đỗ Văn	Quân	T. Quảng Ngộ	
4	12148	Đỗ	Quang	T. Phước Tiến	
5	12168	Đinh Hữu Pháp	Tạng	T. Nguyên Thành	
6	12179	Nguyễn Thanh	Thảo	T. Thiện Quang	
7	12204	Võ Thượng	Tín	T. Pháp Độ	
8	12240	Nguyễn Văn	Vương	T. Tâm Phương	
9	12282	Hà Mọng	Dung	TN. Huệ Nhã	
10	12483	Lê Thị	Phước	TN. Quảng Trí	
11	12488	Nguyễn Thị Kim	Phượng	TN. Tuệ Pháp	
12	12495	Nguyễn Thị	Quy	TN. Đức Tịnh	
13	12500	Bùi Thị	Rốt	TN. Nguyên Nghĩa	
14	12511	Nguyễn Thị Thanh	Tây	TN. Liên Thoại	
15	12515	Phạm Thị	Thanh	TN. Thiên Thanh	
16	12527	Đặng Vĩnh Hương	Thảo	TN. Phước Nguyên	
17	12534	Nguyễn Thị Ngọc	Thọ	TN. Thọ Liên	
18	12542	Phạm Thị	Thu	TN. Nhuận Hỷ	
19	12545	Nguyễn Trần Việt	Thư	TN. Liên Hạ	
20	12548	Hoàng Thị	Thuận	TN. Nguyên Bình	
21	12550	Lê Nguyên	Thương	TN. Tâm Hiếu	
22	12557	Bùi Thị Thanh	Thúy	TN. Đức Vân	
23	12561	Bùi Thị Thu	Thủy	TN. Tâm Thành	
24	12574	Nguyễn Thị Kim	Tiến	TN. Đức Trí	
25	12577	Lê Hoàng Cát	Trâm	TN. Ngọc Vinh	
26	12594	Nguyễn Thị	Trường	TN. Trung Nhẫn	
27	12599	Đỗ Thị	Tươi	TN. Huệ An	

STT	MSV	HỌ	TÊN	PHÁP DANH	GHI CHÚ
28	12606	Đoàn Mộng	Tuyền	TN. Huệ Minh	
29	12612	Nguyễn Thị Duy	Tuyền	TN. Trung Hà	
30	12616	Phan Thị Phương	Uyên	TN. Nhuận Hiền	
31	12630	Phạm Nghi	Xuân	TN. Đức Hòa	
32	12634	Lê Thị	Ý	TN. Thanh Lương	
33	VB2.11504	Trần Thị Thanh	Thảo	Phước Duyên	
34	VB2.11507	Hồ Thị	Xuân	TN. Tuệ Hiếu	

VĂN PHÒNG HỌC VIỆN